TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **84**/2024/QĐST-DS	*Tân Bình, ngày 05 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bành Kim Phượng.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Lê Quế Chi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Út Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 648/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2023 về "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2024/QĐST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Vũ Thị Kim D, sinh năm 1954;

Địa chỉ: F L, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu nộp ngày 14 tháng 12 năm 2023 và trong quá trình giải quyết việc dân sự bà Vũ Thị Kim D là người yêu cầu trình bày:

Bà Vũ Thị Kim D kết hôn với ông Trương Văn P theo bản sao giấy hôn thú số 61/TB, đăng ký ngày 25/3/1976 tại Ủy ban nhân dân phường H, quận T. Ông bà có 06 con chung là bà Trương Thiên Kim Khôi P1, sinh ngày 30/5/1976; ông Trương Thanh P2, sinh ngày 20/5/1979; bà Trương Thị Diệu T, sinh ngày 01/10/1981; bà Trương Thị Diễm C, sinh ngày 10/6/1984; ông Trương Tấn P3, sinh ngày 08/10/1988 và bà Trương Ngọc Quỳnh T1, sinh ngày 21/6/1992. Ông Trương Văn P đã chết vào ngày 29/6/2022 theo bản sao Trích lục khai tử số 83/TLKT ngày 29/6/2022 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận T, TP . Hồ Chí Minh.

Bà Trương Thị Diệu T từ khi sinh ra đã bị bại não bẩm sinh, mặc dù gia đình đã chạy chữa nhưng bệnh tình không tiến triển, không thể tự chăm lo cho bản thân trong sinh hoạt hàng ngày và những vấn đề liên quan. Nay để làm thủ tục kê khai di sản thừa kế và các thủ tục hành chính có liên quan đến bà Trương Thị Diệu T nên bà Vũ Thị Kim D yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trương Thị Diệu T, sinh ngày 01/10/1981 mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, người yêu cầu là bà Vũ Thị Kim D có đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị chấp nhận yêu cầu của đương sự, tuyên bố bà Trương Thị Diệu T mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ bản sao Giấy khai sinh số 141/2981-P.1 của Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Trương Thị Diệu T, sinh ngày 01/10/1981 là con của bà Vũ Thị Kim D và ông Trương Văn P (Đã chết ngày 29/6/2022). Bà D có đơn yêu cầu tuyên bố bà Trương Thị Diệu T mất năng lực hành vi dân sự; bà Trương Thị Diệu T có địa chỉ cư trú tại F L, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của bà Vũ Thị Kim D về việc tuyên bố bà Trương Thị Diệu T mất năng lực hành vi dân sự:

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 546/KLGĐ ngày 23/01/2024 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố H đối với bà Trương Thị Diệu T xác định:

- Về y học: Đương sự bị chậm phát triển tâm thần mức độ trầm trọng/Động kinh/Bại não (F73/G40/G80-ICD10)
- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Vũ Thị Kim D về việc tuyên bố bà Trương Thị Diệu T mất năng lực hành vi dân sự.

Do đó, Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Vũ Thị Kim D về việc tuyên bố bà Trương Thị Diệu T mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Vũ Thị Kim D được miễn án phí do thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các điều 361, 362, 367, 369, 370, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Vũ Thị Kim D:*

Tuyên bố bà Trương Thị Diệu T, sinh ngày 01/10/1981, ngụ tại: F L, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. *Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự*: Bà Vũ Thị Kim D được miễn án phí do thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. *Quyền kháng cáo, kháng nghị:* Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. *Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:* Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án DS Q.TB;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bành Kim Phượng